

BÁO CÁO

Phục vụ Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện Đàm Dơi

Kính gửi: Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-HĐND ngày 25/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thành lập Đoàn giám sát về tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*gọi tắt là Đoàn giám sát*).

Trên cơ sở Kế hoạch và Đề cương yêu cầu báo cáo của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân huyện Đàm Dơi báo cáo về tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện Đàm Dơi, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012

1. Các văn bản của Trung ương và địa phương hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Luật Hợp tác xã (HTX) năm 2012

Sau khi Luật Hợp tác xã năm 2012 có hiệu lực cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Đàm Dơi đã triển khai các văn bản của cấp trên đến các cơ quan ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn huyện, quán triệt, thực hiện. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện phân công các đồng chí Lãnh đạo các cơ quan ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham gia các lớp tập huấn được tỉnh, huyện tổ chức.

* *Tổ chức triển khai các văn bản sau:*

- Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 16/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về triển khai thực hiện Kế hoạch số 59-KH/TU ngày 30/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau về việc thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ

Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Cà Mau 05 năm, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hàng năm, từ năm 2013 đến năm 2017.

- Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp hoạt động lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*thay thế Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau*).

- Công văn số 3795/UBND-KT ngày 10/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc tập trung chỉ đạo triển khai công tác chuyển tiếp, đăng ký lại Hợp tác xã.

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020*” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Quyết định số 510/QĐ-LMHTXVN ngày 25/5/2018 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020 và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

2. Công tác triển khai, giám sát thực hiện

2.1. Tình hình triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Hợp tác xã

Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi đã triển khai bằng văn bản đến các cơ quan ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các Hợp tác xã; thông qua các lớp tập huấn hàng năm (*phối hợp với Liên Minh Hợp tác xã tỉnh Cà Mau*) tại huyện và các lớp tuyên truyền tại các xã, thị trấn. Phối hợp với các xã, thị trấn hướng dẫn các Hợp tác xã chuyển đổi, tổ chức lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; rà soát lại các Hợp tác xã yếu, kém, ngừng hoạt động trên địa bàn huyện để lập Kế hoạch cũng cổ hoặc giải thể theo đúng quy định.

- Các cơ quan ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo kết hợp phổ biến kiến thức đến cán bộ, thành viên Hợp tác xã trên địa bàn huyện về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể: Nghị quyết Hội nghị TW5 khóa IX về kinh tế tập thể; Chỉ thị số 20/CT-TW của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo thực hiện Nghị quyết hội nghị TW5 (*khoá IX*) tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng

cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật Hợp tác xã năm 2012; Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Tham gia phong trào cuộc thi “*Tìm hiểu Luật Hợp tác xã 2012*”. Kết quả, 01 tập thể đạt giải nhì cấp huyện, 01 giải nhất cấp tỉnh và 03 cá nhân đạt giải (*trong đó, 01 giải nhì, 01 giải ba và 01 giải khuyến khích*).

2.2. Tình hình đăng ký lại hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012

Trong năm 2013 và năm 2014 huyện Đầm Dơi có 25 Hợp tác xã trong diện phải đăng ký lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Huyện đã hướng dẫn các Hợp tác xã trên địa bàn huyện đăng ký lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012 trong thời gian 36 tháng, đạt 100%.

2.3. Tình hình chuyển đổi Hợp tác xã sang loại hình tổ chức khác

Qua rà soát, các Hợp tác xã trên địa bàn huyện Đầm Dơi không thuộc diện chuyển đổi sang hình thức tổ chức khác.

2.4. Tình hình giải thể Hợp tác xã theo quy định tại Điều 54, Luật Hợp tác xã năm 2012

Sau khi Luật Hợp tác xã năm 2012 có hiệu lực, các Hợp tác xã được chấn chỉnh hoạt động theo hướng thực chất, hiệu quả, phục vụ các thành viên tốt hơn, ngược lại các Hợp tác xã yếu kém, không hoạt động sẽ giải thể hoặc chuyển sang hình thức khác phù hợp.

Đối tượng là các Hợp tác xã yếu kém, hoạt động hình thức hoặc đã ngưng, nghỉ không còn hoạt động, sau khi rà soát, xác định không còn khả năng đăng ký lại để duy trì hoạt động, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi đã chỉ đạo các ngành chức năng huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tư vấn, vận động làm thủ tục giải thể theo hình thức tự nguyện. Kết quả từ năm 2013 đến năm 2019 có 19 Hợp tác xã đã giải thể.

2.5. Tình hình cung ứng sản phẩm, dịch vụ của Hợp tác xã cho thành viên

- Đối với Hợp tác xã nông nghiệp: Đã có các dịch vụ mang lại hiệu quả các thành viên như: Dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp, thủy sản đầu vào; cung ứng giống vật nuôi, hỗ trợ vốn; dịch vụ liên kết doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm thành viên,...

- Đối với Hợp tác xã phi nông nghiệp: Chủ yếu là dịch vụ tạo việc làm thành viên, người lao động trong Hợp tác xã xây dựng, Hợp tác xã giao thông vận tải.

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh Cà Mau tổ chức các lớp tuyên truyền về pháp luật kinh tế tập thể, Hợp tác xã cho đối tượng là cán bộ, hội viên các đoàn thể, nhân dân có nhu cầu thành lập Tổ hợp tác, Hợp tác xã, bình quân 02 lớp/năm. Bồi dưỡng kiến thức kinh tế tập thể cán bộ chủ chốt các xã, thị trấn 01 lớp/năm, với tổng số cán bộ, công chức, viên chức 500 người tham gia, nguồn kinh phí được Liên minh Hợp tác xã tỉnh hỗ trợ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng giúp cán bộ, đảng viên, hội viên và người lao động trong Hợp tác xã, Tổ hợp tác nhận thức đầy đủ về mô hình Hợp tác xã kiểu mới, vai trò của Hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường, trong việc tái cơ cấu nông

nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, do phần lớn cán bộ quản lý, điều hành Hợp tác xã có tuổi đời cao, thời gian tập huấn không nhiều, ít có thời gian nghiên cứu, trao đổi thực tiễn nên việc vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tế còn hạn chế.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Về hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng (*trụ sở, kho, nhà xưởng*) đối với Hợp tác xã nông nghiệp, theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi đã chỉ đạo ngành chuyên môn phối hợp với Chi Cục phát triển nông nghiệp tỉnh Cà Mau tiến hành hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng đối với 02 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Tân Long* và *Hợp tác xã Đoàn Kết*), với tổng kinh phí 01 tỷ đồng. Trong năm 2020, huyện Đầm Dơi được tỉnh xét chọn đầu tư xưởng sơ chế, chế biến 02 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Tân Hồng*, xã *Tạ An Khuong Nam* và *Hợp tác xã Tân Thới*, xã *TAK Đông*). Hiện tại, đã giao mặt bằng đơn vị thi công Hợp tác xã Tân Thới; Hợp tác xã Tân Hồng đang hoàn thành thủ tục thuê đất.

II. TÌNH HÌNH ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Tình hình chung

1.1. Hợp tác xã

- Năm 2013: có tổng số 24 Hợp tác xã; 01 Hợp tác xã thành lập mới; 15 Hợp tác xã đang hoạt động; 09 Hợp tác xã ngưng hoạt động, không có Hợp tác xã giải thể.

- Năm 2014: có tổng số 26 Hợp tác xã; 02 Hợp tác xã thành lập mới; 16 Hợp tác xã đang hoạt động; 09 Hợp tác xã ngưng hoạt động, không có Hợp tác xã giải thể.

- Năm 2015: có tổng số 26 Hợp tác xã; không có Hợp tác xã thành lập mới; 15 Hợp tác xã đang hoạt động; 09 Hợp tác xã ngưng hoạt động; 02 Hợp tác xã giải thể.

- Năm 2016: có tổng số 25 Hợp tác xã; 01 Hợp tác xã thành lập mới; 09 Hợp tác xã đang hoạt động; 06 Hợp tác xã ngưng hoạt động; 10 Hợp tác xã giải thể.

Năm 2017: có tổng số 20 Hợp tác xã; 05 Hợp tác xã thành lập mới; 13 Hợp tác xã đang hoạt động; 02 Hợp tác xã ngưng hoạt động; 05 Hợp tác xã giải thể.

Năm 2018: có tổng số 20 Hợp tác xã; 05 Hợp tác xã thành lập mới; 18 Hợp tác xã đang hoạt động; không có Hợp tác xã ngưng hoạt động, 02 Hợp tác xã giải thể.

Năm 2019: có tổng số 21 Hợp tác xã; 03 Hợp tác xã thành lập mới; 21 Hợp tác xã đang hoạt động; không có Hợp tác xã ngưng hoạt động, không có Hợp tác xã giải thể.

1.2. Tổ hợp tác

- Năm 2013: có tổng số 103 Tổ hợp tác; 1.794 Tổ viên.

- Năm 2014: có tổng số 126 Tổ hợp tác; 2.482 Tổ viên.

- Năm 2015: có tổng số 129 Tổ hợp tác; 2.526 Tổ viên.

- Năm 2016: có tổng số 124 Tổ hợp tác; 1.986 Tổ viên.

- Năm 2017: có tổng số 123 Tổ hợp tác; 1.982 Tổ viên.

- Năm 2018: có tổng số 117 Tổ hợp tác; 1.971 Tổ viên.

- Năm 2019: có tổng số 132 Tổ hợp tác; 2.013 Tổ viên.

1.3. Tổng số cán bộ quản lý Hợp tác xã

- Năm 2013: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 74 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 26 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 04 người.

- Năm 2014: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 80 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 26 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 05 người.

- Năm 2015: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 79 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 28 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 06 người.

- Năm 2016: Cán bộ quản lý hợp tác xã 77 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 21 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 04 người.

- Năm 2017: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 58 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 15 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 02 người.

- Năm 2018: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 69 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 05 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 02 người.

- Năm 2019: Cán bộ quản lý Hợp tác xã 69 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 07 người; số cán bộ quản lý Hợp tác xã đã qua đào tạo cao đẳng, đại học trở lên: 02 người.

1.4. Về tình hình liên kết với doanh nghiệp có sự tham gia của Hợp tác xã nông nghiệp

- Đầu năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi đã chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt cùng với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện chủ động, phối hợp với các cơ quan, nghiệp vụ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau triển khai thực hiện Quy trình chuỗi liên kết trong sản xuất gắn liền với tiêu thụ sản phẩm và ký kết hợp đồng thỏa thuận đánh giá chuẩn ASC, BAP giữa Hợp tác xã Tân Long, Hợp tác xã Đoàn Kết với Công ty chế biến thủy sản Quốc Việt trên địa bàn xã Tân Duyệt; theo hợp đồng ký kết Công ty thủy sản Quốc Việt hỗ trợ 08 triệu đồng/ha/năm ao nuôi tôm thảm canh, siêu thảm canh; 02 triệu đồng/ha/năm ao xử lý nước và ao chứa thải, chất thải; 500.000 đồng/ha/năm nuôi tôm quảng canh, đến nay Công ty chi trả ứng trước số tiền 102.939.000 đồng.

- Trong thời gian qua có 07 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Tân Long; Hợp tác xã Đoàn Kết; Hợp tác xã Quyết Thắng, xã Tân Duyệt; Hợp tác xã Tân Hồng, xã Tạ An Khương Nam; Hợp tác xã Mỹ Phú, xã Tạ An Khương; Hợp tác xã Thành Công, xã Tân Dân; Hợp tác xã Tân Trung, xã Tân Trung*) đã ký kết hợp đồng liên kết với doanh nghiệp; trong đó, cung ứng vật tư đầu vào vật tư, trang thiết bị nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y thủy sản và côn giống thủy sản; ký kết các sản phẩm đầu ra cho sản phẩm tôm nuôi của Hợp tác xã.

1.5. Doanh thu bình quân, lãi bình quân Hợp tác xã

- Năm 2013: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 65 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 65 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 15 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 12 triệu đồng/năm.

- Năm 2014: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 70 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 70 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 18 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 14 triệu đồng/năm.

- Năm 2015: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 85 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 85 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 22 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 17 triệu đồng/năm.

- Năm 2016: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 110 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 110 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 26 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 19 triệu đồng/năm.

- Năm 2017: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 240 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 240 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 48 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 22 triệu đồng/năm.

- Năm 2018: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 280 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu của Hợp tác xã với thành viên: 280 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 54 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 24 triệu đồng/năm.

- Năm 2019: Doanh thu bình quân bình quân 01 Hợp tác xã: 310 triệu đồng/năm. Trong đó: Doanh thu Hợp tác xã với thành viên: 310 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 Hợp tác xã: 62 triệu đồng/năm; thu nhập của người lao động thường xuyên trong Hợp tác xã: 26 triệu đồng/năm.

1.6. Doanh thu bình quân, lãi bình quân một Tổ hợp tác

Các khoản doanh thu, lãi bình quân của Hợp tác xã, thu nhập của người lao động trong Hợp tác xã trên địa bàn huyện Đầm Dơi qua các năm chỉ mang tính ước lượng theo Kế hoạch, không thể tính chính xác theo thực tế. Nguyên nhân là do các Hợp tác xã hoạt động mang tính chất hỗ trợ lẫn nhau, ít mua chung, bán chung; hơn nữa, các Hợp tác xã không có kế toán ghi chép theo đúng quy định nên cuối năm không tính được các khoản nêu trên.

2. Kết quả phát triển kinh tế tập thể theo lĩnh vực: Tổng số Hợp tác xã tại thời điểm ngày 31/12/2019: 21 Hợp tác xã, giảm 12,5% so với năm 2013.

- Lĩnh vực Ngư - nông - lâm: 16 Hợp tác xã, đây là lĩnh vực có số lượng Hợp tác xã chiếm nhiều nhất trong tổng số Hợp tác xã trên địa bàn huyện Đầm Dơi và có số lượng thành viên đông. Nội dung hoạt động của các Hợp tác xã nông nghiệp chủ yếu tổ chức các khâu dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp thành viên như: dịch vụ giống, phân bón, tiêu thụ sản phẩm thành viên và hỗ trợ nhau về kỹ

thuật về con giống trong nội bộ Hợp tác xã, ít thực hiện được các dịch vụ với bên ngoài. Có 02 Hợp tác xã hoạt động khá (*Hợp tác xã Tân Long* và *Hợp tác xã Đoàn Kết, áp Tân Long*, xã Tân Duyệt) đã liên kết được với các Công ty để tiêu thụ tôm nuôi cho các thành viên Hợp tác xã; 02 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Biển Đông* và *Hợp tác xã Hồ Gùi*) hoạt động yếu kém do không có vốn hoạt động, đang tiến hành các thủ tục tiến hành giải thể theo Luật Hợp tác xã trong năm 2020.

- Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Có 03 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Thành Nhiếp*, *Hợp tác xã Kim Thành* và *Hợp tác xã Thùy Oanh*) thuộc xã Trần Phán và xã Quách Phẩm Bắc, xã Tân Đức, ngành nghề hoạt động đan chài, lưới, lú, gập cua, may gia công,... góp phần tạo việc làm các hộ dân tại địa phương.

- Lĩnh vực xây dựng: Có 01 Hợp tác xã (*Hợp tác xã 2/9*), hiện nay đang ngừng hoạt động do không cạnh tranh lại với các doanh nghiệp lớn khác, ngành chức năng huyện đang hướng dẫn làm thủ tục giải thể theo hình thức tự nguyện.

- Lĩnh vực chăn nuôi: 01 Hợp tác xã (*Hợp tác xã Hoàng Anh*) do ảnh hưởng bệnh Dịch tả lợn Châu phi nên trong thời gian qua Hợp tác xã bị ảnh hưởng, hiện tại đang hoạt động cầm chừng, đang xem xét cống có trong thời gian tới.

*** Đánh giá chung**

- Thời gian qua, tình hình kinh tế tập thể của huyện có những chuyển biến tích cực, đặc biệt từ khi Luật Hợp tác xã năm 2012, trên địa bàn huyện, đã xuất hiện một số Hợp tác xã điển hình tiên tiến hoạt động có hiệu quả. Một số Hợp tác xã thành lập mới có tổ chức, hoạt động phù hợp, đã có những hỗ trợ tích cực cho thành viên trong sản xuất và đời sống, góp phần giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới.

- Trong quá trình hoạt động, một số Hợp tác xã đã mở rộng thêm ngành nghề, phát triển sản xuất kinh doanh tổng hợp, mở rộng liên doanh, liên kết với doanh nghiệp và các Hợp tác xã khác nhằm đáp ứng nhu cầu và đem lại lợi ích thiết thực cho thành viên. Trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nông dân và xây dựng nông thôn mới, thông qua hoạt động của mình, Hợp tác xã đã góp phần chuyên giao tiến bộ khoa học, công nghệ cho thành viên, cung cấp giống vật tư cho sản xuất, cùng với chính quyền xây dựng đời sống văn hóa mới và thực hiện an sinh xã hội, nâng cao năng suất lao động giúp cho kinh tế hộ phát triển. Các Hợp tác xã phi nông nghiệp hoạt động khá năng động với nhiều hình thức sản xuất kinh doanh, dịch vụ đa dạng, sản phẩm sản xuất chủ lực của các Hợp tác xã.

3. Công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể

- Công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể đã có bước cống cỗ từ huyện đến cơ sở, đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế tập thể thuộc các ngành, các lĩnh vực: Nông nghiệp - nông thôn, công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, thương mại dịch vụ. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn thực hiện chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể để chỉ đạo, xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trong từng ngành, từng lĩnh vực kinh tế. Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, phát triển mô hình tốt để nhân rộng.

- Chỉ đạo các ngành chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, Hợp tác xã; bố trí cán bộ chuyên trách

hoặc kiêm nhiệm về kinh tế tập thể, Hợp tác xã để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; theo dõi, kiểm tra thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản có liên quan.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi ký kết Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Cà Mau về thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã và thực hiện các tiêu chí 13 xây dựng nông thôn mới. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành chức năng huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai Chương trình phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch vận động, hỗ trợ thành lập Hợp tác xã và củng cố, giải thể Hợp tác xã trên địa bàn huyện.

III. ĐÁNH GIÁ

1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn

- Nhìn chung, hiện nay khu vực kinh tế tập thể của huyện chưa có bước đột phá nổi bật trong các ngành, lĩnh vực, hoạt động chủ yếu hỗ trợ nhau trong việc sản xuất. Nội lực của các Hợp tác xã nhìn chung còn yếu, thiếu ổn định, quy mô dịch vụ nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp; hầu hết các Hợp tác xã chưa có Trụ sở làm việc riêng, tài sản chưa rõ ràng về sở hữu, còn gặp nhiều khó khăn về nguồn lực, kinh nghiệm quản lý và tham gia thị trường. Sự gắn kết của các thành viên Hợp tác xã ở một số nơi còn hạn chế, lợi ích mang lại cho thành viên và Hợp tác xã còn thấp. Phần lớn các Hợp tác xã hoạt động ở địa bàn ấp, khóm, vốn góp điều lệ thấp, góp vốn không đầy đủ.

- Đa phần các Hợp tác xã chưa có bộ phận kế toán, thống kê, báo cáo tài chính; trình độ quản lý của cán bộ Hợp tác xã còn hạn chế, chất lượng dịch vụ, phục vụ cung cấp cho các thành viên không cao, việc liên doanh liên kết với các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế.

- Cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và Hợp tác xã kiêm nhiệm nên công tác năm bắt thông tin, hướng dẫn, giúp đỡ Hợp tác xã còn hạn chế.

2. Nguyên nhân

2.1. Chủ quan

- Trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý Hợp tác xã chưa đáp ứng, hạn chế trong việc đưa ra chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và tìm kiếm thị trường. Nhiều Giám đốc Hợp tác xã chưa thực sự dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, trong khi loại hình này đòi hỏi người lãnh đạo quản lý phải mạnh dạn, quyết liệt, có tâm huyết.

- Phần lớn Hợp tác xã chưa được xây dựng theo đúng bản chất, nguyên tắc và các giá trị của Hợp tác xã. Trong đó vấn đề trọng yếu là khi tham gia xây dựng Hợp tác xã là các thành viên không ý thức được trách nhiệm của mình, thiếu sự gắn kết lợi ích giữa thành viên và Hợp tác xã, do đó thị trường nội bộ của Hợp tác xã bị thu hẹp, thị trường bên ngoài không ổn định. Các vấn đề liên quan đến tổ chức, cán bộ, số lượng thành viên, vốn, cơ sở vật chất, điều kiện hoạt động... còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với mô hình Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

2.2. Khách quan

Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể nhân dân chưa được phát huy. Hầu hết các Hợp tác xã, nhất là Hợp tác xã nông nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay. Năng lực lãnh đạo, quản lý của các Hợp tác xã còn hạn chế; đa số các Hợp tác xã đều thiếu vốn hoạt động, còn trông chờ chính sách hỗ trợ ưu đãi của Nhà nước.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Các sở, ngành tỉnh có liên quan xem xét có hướng dẫn về thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với các Hợp tác xã, nhất là các Hợp tác xã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau hỗ trợ xây dựng nhà, xưởng, kho, bãi sản xuất để các Hợp tác xã sớm đủ điều kiện thực hiện khởi công xây dựng.

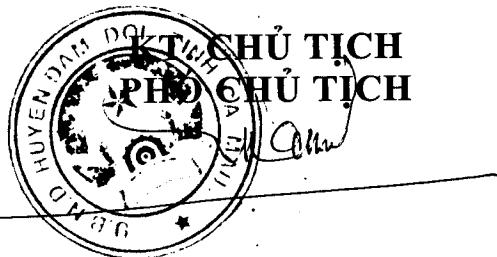
- Có chính sách ưu đãi về vay vốn tín dụng ở các ngân hàng thương mại; hỗ trợ các chương trình ứng dụng khoa học - kỹ thuật - công nghệ; các mô hình có hiệu quả cho các Tổ hợp tác, Hợp tác xã.

- Hàng năm tỉnh xem xét, phân bổ một phần kinh phí từ ngân sách Nhà nước cho cấp huyện để hỗ trợ hoạt động các Hợp tác xã, cho các ngành trong nhiệm vụ quản lý Nhà nước được tốt hơn.

Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Phòng TCKH huyện (*theo dõi*);
- Lưu: VT, (C/v Triệu).



Trần Anh Chót